

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp C, xã D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Đào Minh B, sinh năm 1957

Địa chỉ: Ấp C, xã D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1977, địa chỉ: Ấp C, xã D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và ông Đào Minh B, sinh năm 1957, địa chỉ: Ấp C, xã D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị A và bị đơn ông Đào Minh B thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Nguyễn Thị A và bị đơn ông Đào Minh B thống kê khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm:** 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông B phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng do ông B có đơn xin miễn án phí và ông B đã 60 tuổi thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí. Do đó, ông B không phải nộp án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Bà A phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà A đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010007 ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, nên bà A được nhận lại 225.000 (hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*  
- TAND TTV;

- VKSND TPTV;
- Chi cục THA DS TPTV;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hs.

**Bùi Thị Bích Chi**